

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3119 /TCT-CS
V/v: thuế TNDN

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2007

Kính gửi: Công ty TNHH Tân Thuận Nam

Trả lời công văn số 02-2007/TTN-CT ngày 10/5/2007 của Công ty TNHH Tân Thuận Nam về hoá đơn chứng từ đối với chi phí đền bù giải toả, hỗ trợ di dời mồ mã, nhà cửa và chuyển nhượng đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Điều 7 Điều 4 Luật Kế toán quy định: “Chứng từ kế toán là những giấy tờ và vật mang tin phản ánh nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh và đã hoàn thành, làm căn cứ ghi sổ kế toán”.

Điều 19 Luật Kế toán quy định về lập chứng từ kế toán như sau:

“1. Các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh liên quan đến hoạt động của đơn vị kế toán đều phải lập chứng từ kế toán. Chứng từ kế toán chỉ được lập một lần cho mỗi nghiệp vụ kinh tế, tài chính.

2. Chứng từ kế toán phải được lập rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, chính xác theo nội dung quy định trên mẫu. Trong trường hợp chứng từ kế toán chưa có quy định mẫu thì đơn vị kế toán được tự lập chứng từ kế toán nhưng phải có đầy đủ các nội dung quy định tại Điều 17 của Luật này”.

Căn cứ quy định nêu trên thì Công ty TNHH Tân Thuận Nam có chi đền bù giải toả, hỗ trợ di dời mồ mã, nhà cửa để chuyển nhượng đất đai cho dự án đầu tư xây dựng do Công ty là chủ dự án, nếu chứng từ chi tiền có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 17 Luật Kế toán, phù hợp với hợp đồng thoả thuận bồi thường và hợp đồng chuyển nhượng đất đai giữa Công ty và người nhận đền bù theo quy định của pháp luật, Công ty có bảng kê ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận có xác nhận của chính quyền địa phương thì khoản chi phí nêu trên được coi là có chứng từ hợp pháp, được tính vào chi phí hợp lý để tính thuế TNDN.

Tổng cục thuế trả lời để Công ty TNHH Tân Thuận Nam được biết. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT TP. HCM
- Vụ Pháp chế;
- Ban HT, PC;
- Lưu VT, CS (2b).

